

Bản án số: 100 /2021/HSST
Ngày: 28-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIỄN CHÂU, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Liên và ông Trần Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Xuân Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 111/2021/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/QĐXX-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T.** Tên gọi khác: Không. Giới tính Nam. Sinh ngày: 20/6/1994 tại: huyện D C, tỉnh N A. Hiện trú tại: xóm B X, xã D X, huyện D Châu, tỉnh Nghệ An. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: **không**. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 02/12. Con ông Lê Văn H (đã chết), con bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1962. Anh chị, em ruột: Gia đình có 04 người, bị can là con thứ tư trong gia đình.

Vợ, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2020, hiện đang bị tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 16/12/2020 Lê Văn T điện thoại cho Hoàng Trung T, sinh năm 1995 trú tại xóm N X, xã D X, huyện DC, tỉnh N An hỏi “Có ma túy không bán cho ba trăm ngàn đồng” thì T trả lời “Có” và hẹn Th đến lấy. Sau đó, T điều khiển xe máy Exciter BKS 37M1 – 542.77 đến nhà gặp

T đưa 300.000 đồng rồi T đưa cho T 04 (Bốn) viên ma túy màu hồng. T cầm số ma túy đó bỏ vào bao thuốc lá Thăng Long rồi bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc trên người và điều khiển xe máy để về nhà sử dụng. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đến khu vực đường liên thôn thuộc xóm B X, xã D Xuân, huyện D Châu thì bị lực lượng Công an xã DXuân, huyện D Châu phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong có chứa 04 (bốn) viên ma túy Hồng phiến. Tổ công tác tiến hành niêm phong vật chứng và đưa Lê Văn T về trụ sở UBND xã DXuân, huyện DChâu làm việc.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 16/12/2020 Của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện DChâu dưới sự chứng kiến của Lê Văn T xác định: 04 (Bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn T có khối lượng 0,4 gam.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Thủ tục giám định: Tại Kết luận giám định số 27/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 20/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh NAn kết luận: Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). 04 (Bốn) viên nén màu hồng thu giữ của Lê Văn T có tổng khối lượng là 0,4 gam (không phải bốn gam).

- Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

01 (một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo đúng quy định, bên trong chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn T sau khi lấy giám định;

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha nhãn loại Exciter, BKS 37M1- 542.77 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Văn T.

(Vật chứng trên hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu quản lý theo phiếu nhập kho số NK 0093 ngày 26/3/2021 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Diễn Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Diễn Châu).

Đối với Hoàng Trung T là người bán ma túy cho Lê Văn Thường (Theo lời khai của Thường) qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên CQĐT tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

- Bản cáo trạng số 67/VKS-DC ngày 24/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu truy tố Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 15

(Mười lăm) tháng từ đến 18 (Mười tám) tháng từ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vật chứng: áp dụng điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện bên trong chứa vật chứng của Lê Văn T. Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha nhãn loại Exciter, BKS 37M1- 542.77 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Văn T.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo không tranh luận gì về tội danh. Lời nói sau cùng: chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Diên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, tại khu vực đường liên xã xóm BXuân, xã DXuân, huyện DChâu, tỉnh N An, Lê Văn T đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,4 gam (không phải bốn gam) ma túy Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng Công an xã DXuân, huyện DChâu phát hiện bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác phản ánh trong hồ sơ. Phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có năng lực trách nhiệm hình sự. Thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện DChâu tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, sự độc quyền quản lý về các chất ma

túy của Nhà nước. Hiện nay tình trạng mua bán, tàng trữ, sử dụng các chất ma túy có chiều hướng gia tăng. Từ ma túy còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác như Cướp tài sản, trộm cắp tài sản vv... làm ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, trật tự xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, và nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có tình tiết giảm thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung: bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì lớn để đảm bảo thi hành án, nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: 01 (một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vật chứng còn lại của Lê Văn T là loại Nhà nước cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha nhãn loại Exciter, BKS 37M1- 542.77 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Văn T bị cáo không sử dụng vào việc phạm nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Đánh giá những vấn đề khác của vụ án: Đối với Hoàng Trung T là người bán ma túy cho Lê Văn T (Theo lời khai của T) qua xác minh hiện không có mặt tại địa phương nên CQĐT tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về án phí hình sự: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam, ngày 16/12/2020.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bưu điện, bên trong có chứa vật chứng còn lại thu giữ của Lê Văn Thường. Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha nhãn loại Exciter, BKS 37M1- 542.77 (xe đã qua sử dụng) thu giữ của Lê Văn T. Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho số NK 0093 ngày 26/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D Châu.

3. Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc Lê Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh N An;
- VKSND huyện DChâu;
- CA huyện DChâu (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện D Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

(đã ký)

Nguyễn Quang Trung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thị Liên

Trần Lộc

Nguyễn Quang Trung

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- CA huyện Diễn Châu (NVCS);
- CCTHA Dân sự huyện Diễn Châu;
- THA hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Trại TG Công an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ + Lưu trữ.

Nguyễn Quang Trung

